

**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO
VÀ DU LỊCH**

Số: 3720/QĐ-BVHTTDL

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**BAN HÀNH QUY CHẾ QUẢN LÝ, KINH DOANH LOẠI HÌNH CĂN HỘ DU LỊCH VÀ
BIỆT THỰ DU LỊCH**

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, kinh doanh loại hình căn hộ du lịch và biệt thự du lịch.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày lý.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Du lịch và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Các SVHTTDL/SDL;

BỘ TRƯỞNG

QUY CHẾ

QUẢN LÝ, KINH DOANH LOẠI HÌNH CĂN HỘ DU LỊCH VÀ BIỆT THỰ DU LỊCH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3720 ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý, kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch đối với loại hình căn hộ du lịch, biệt thự du lịch; nguyên tắc quản lý, kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch đối với căn hộ du lịch và biệt thự du lịch; quyền và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch đối với căn hộ du lịch và biệt thự du lịch.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch đối với căn hộ du lịch, biệt thự du lịch, các cơ quan quản lý về du lịch và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch đối với căn hộ du lịch và biệt thự du lịch

1. Tuân thủ pháp luật về du lịch và pháp luật khác có liên quan.
2. Đáp ứng các điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch theo quy định tại Điều 49 Luật Du lịch.
3. Thực hiện các thỏa thuận, cam kết trong hợp đồng mua bán căn hộ du lịch, biệt thự du lịch phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch đối với căn hộ du lịch và biệt thự du lịch

1. Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch đối với căn hộ du lịch, biệt thự du lịch, bao gồm:
 - a) Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch đối với căn hộ du lịch, biệt thự du lịch do mình sở hữu hoặc có quyền sử dụng hợp pháp.
 - b) Tổ chức được thuê để kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch đối với căn hộ du lịch, biệt thự du lịch.

2. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân sở hữu căn hộ du lịch biệt thự du lịch thuộc cùng một dự án thống nhất, lựa chọn một tổ chức để kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch.

Điều 5. Quyền của tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch đối với căn hộ du lịch và biệt thự du lịch

Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch đối với căn hộ du lịch và biệt thự du lịch có các quyền sau đây:

1. Các quyền theo quy định tại Điều 53 Luật Du lịch.
2. Các quyền theo quy định tại Luật Quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.
3. Các quyền khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 6. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch đối với căn hộ du lịch và biệt thự du lịch

1. Đăng ký kinh doanh theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp và Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.
2. Đảm bảo đáp ứng điều kiện về an ninh, trật tự; thực hiện trách nhiệm kiểm tra giấy tờ tùy thân của khách lưu trú; ghi đầy đủ thông tin của khách lưu trú vào sổ quản lý (hoặc nhập đầy đủ thông tin vào máy tính) trước khi cho khách vào phòng nghỉ và các trách nhiệm khác theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và Thông tư số 42/2017/TT-BCA ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.
3. Đáp ứng điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.
4. Đáp ứng điều kiện về bảo vệ môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư liên tịch số 19/2013/TTLT-BVHTTDL-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

hướng dẫn bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

5. Đáp ứng điều kiện về an toàn thực phẩm theo quy định tại Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm nếu có kinh doanh dịch vụ ăn uống.

6. Đáp ứng điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất kỹ thuật và dịch vụ phục vụ khách du lịch theo quy định tại Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

7. Duy trì chất lượng loại, hạng theo tiêu chuẩn đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận theo quy định của Luật Du lịch. Thực hiện thủ tục đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định lại khi có sự thay đổi về cơ sở vật chất kỹ thuật, dịch vụ.

8. Thông báo bằng văn bản tới Sở Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nơi có cơ sở lưu trú du lịch trước khi đi vào hoạt động chậm nhất 15 ngày theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

9. Tuân thủ các quy định hoạt động quảng cáo tại Luật Quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.

10. Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều 53 Luật Du lịch và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

11. Không được thực hiện các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động du lịch quy định tại Điều 9 Luật Du lịch.

12. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch bị xử lý theo quy định tại Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch và các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính có liên quan.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Tổng cục Du lịch tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch đối với căn hộ du lịch và biệt thự du lịch thực hiện đúng quy định của pháp luật về du lịch; thực hiện theo thẩm quyền hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra hoạt động kinh doanh đối với căn hộ du lịch và biệt thự du lịch trong phạm vi cả nước; đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm; phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về quản lý, kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch đối với căn hộ du lịch và biệt thự du lịch.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật liên quan đến kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch đối với căn hộ du lịch và biệt thự du lịch tại địa phương; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tổ chức kiểm tra, thanh tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch.

3. Sở Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ động tham mưu, đề xuất, kiến nghị biện pháp quản lý với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong hoạt động kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch tuân thủ pháp luật về du lịch; thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch, về quảng cáo sản phẩm và chất lượng dịch vụ của cơ sở lưu trú du lịch.

4. Các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Tổng cục Du lịch) khi có vướng mắc, bất cập trong việc triển khai thực hiện quy định của pháp luật về du lịch và các quy định có liên quan để tổng hợp, đề xuất cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung./.